TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **44**/2023/QĐST-DS	*N, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31/7/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 151/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Thái Thượng T**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị N phải trả cho ông Thái Thượng T số tiền 131.264.000 đồng (*một trăm ba mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*) theo phương thức sau:

- Ngày 31/12/2023 trả 20.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2024 trả 20.000.000 đồng;
- Ngày 31/12/2024 trả 20.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2025 trả 20.000.000 đồng;
- Ngày 31/12/2025 trả 20.000.000 đồng;
- Ngày 31/12/2026 trả 31.264.000 đồng.

2.2. Nếu đến kỳ hạn trả nợ mà bà N vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào thì ông T có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N buộc bà N thanh toán toàn bộ số tiền còn lại.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 1.640.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà N có đơn xin giảm án phí và được UBND xã B xác nhận nên giảm ½ án phí cho bà N. Bà N còn phải nộp 820.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Thái Thượng T phải chịu 1.640.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Thái Thượng T số tiền 1.640.800 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0001090 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

Quy định: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hướng